

Bản án số: 229/2020/HSPT

Ngày: 20-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tâm

Các Thẩm phán: 1. Ông Hoàng Văn Thành

2. Ông Lưu Ngọc Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Bình, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Đồng, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 979/2019/TLPT-HS ngày 30/12/2019 đối với các bị cáo Nguyễn Thị Vân A, Ngô Minh H và Lê Hoàng A do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 269/2019/HS-ST ngày 25/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1987.

ĐKHKTT: P2209 chung cư C, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Số 10, ngách 793, ngõ 22, chợ V, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Đặng Thị Y; có chồng Hà Tiến T và 03 con (con nhỏ sinh tháng 5/2019); tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án hình sự phúc thẩm số 406/2019/HS-PT ngày 30/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Bị tạm giữ, tạm giam: Không; áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/12/2018; *có mặt tại phiên tòa.*

Danh chỉ bản số 000000098 lập ngày 27/12/2018 tại Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

2. Ngô Minh H, sinh năm 1995.

ĐKHKT: Xóm 4 thôn Đ, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Tổ 13 phường Q, quận C, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn H và bà Nguyễn Thị V; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không;

Bị tạm giữ, tạm giam: Không; áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/12/2018; *có mặt tại phiên tòa.*

Danh chỉ bản số 000000100 lập ngày 27/12/2018 tại Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

3. Lê Hoàng A, sinh năm 1996.

ĐKHKT và nơi cư trú: Tổ 22, phường T, quận L, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Hoàng Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không;

Bị tạm giữ, tạm giam: Không; áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/12/2018; *có mặt tại phiên tòa.*

Danh chỉ bản số 000000099 lập ngày 27/12/2018 tại Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 06/11/2018 tại khu vực Tòa nhà Mipec Tower địa chỉ số 229 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế Công an quận Đống Đa phối hợp với Công an phường Ngã Tư Sở kiểm tra hành chính và phát hiện Lương Ngọc N mang theo 08 giấy khám sức khỏe khổ A3 có hình dấu tròn đỏ ghi “Công ty Cổ phần bệnh viện giao thông vận tải”, tại phần “Người kết luận” có chữ ký và dấu tên ghi bác sỹ Nguyễn Thị C, để trống thông tin người khám bệnh, Lương Ngọc N khai nhận đang mang các giấy khám sức khỏe này đi bán cho một người có tên tài khoản Zalo là “Nguyễn

Hoàng” để kiểm lời. Sau đó, tổ công tác đã mời Lương Ngọc N về trụ sở để làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Lương Ngọc N khai nhận: khoảng đầu tháng 10/2018 Nam bắt đầu đặt mua các giấy khám sức khỏe khổ A3, giấy chứng nhận sức khỏe khổ A4, giấy chứng nhận nằm viện/ra viện khổ A5 có hình dấu tròn đỏ ghi “Công ty cổ phần bệnh viện giao thông vận tải” (sau đây gọi tắt là các tờ giấy khám sức khỏe) từ 02 người có tên tài khoản Zalo là “Quỳnh Kun” và “Hoàng A” (là tài khoản Zalo của Lê Hoàng A). Sau đó N lập tài khoản Facebook có tên “Binh Nguyen Van” để rao bán các tờ giấy này, ai có nhu cầu mua sẽ liên lạc, trao đổi mua bán với Nam qua Facebook “Binh Nguyen Van”, tài khoản Zalo “Lnnam” và số điện thoại của N là 0858023112. N nhận thức được các giấy tờ khám sức khỏe mua của “Quỳnh Kun” và “Hoàng A” là giả tuy nhiên do háms lợi nên N đã nhiều lần bán các giấy tờ trên cho những người có nhu cầu.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Hoàng A khai nhận: Lê Hoàng A bắt đầu mua bán các giấy tờ khám sức khỏe ghi của “Công ty cổ phần bệnh viện giao thông vận tải” từ khoảng tháng 8/2018, Hoàng A mua các giấy tờ khám sức khỏe ghi “Công ty cổ phần bệnh viện giao thông vận tải” của Ngô Minh H, sau đó, Hoàng A sử dụng tài khoản Facebook có tên “Tuệ Linh”, tài khoản Zalo có tên “Hoàng A” và số điện thoại 0981229496 để đăng thông tin rao bán, thỏa thuận mua bán các loại giấy tờ khám sức khỏe với những ai có nhu cầu. Hoàng A nhận thức được các giấy tờ khám sức khỏe mua của H là giả tuy nhiên do háms lợi nên Hoàng A đã nhiều lần bán các giấy tờ trên cho Nam và những người có nhu cầu. Hoàng A đã bán được khoảng 80 tờ giấy khám sức khỏe các loại và thu lợi 4.000.000 đồng. Cơ quan công an đã thu giữ của Hoàng A 15 tờ giấy khám sức khỏe khổ A3 có dấu tròn đỏ tại nơi dán ảnh của người khám, giáp lai giữa 02 tờ và ở mục người kết luận có ghi chữ “Công ty cổ phần bệnh viện giao thông vận tải”, để trống thông tin người khám, 07 tờ giấy chứng nhận sức khỏe khổ A4 có dấu tròn đỏ đóng tại “người ký giấy chứng nhận sức khỏe”, để trống thông tin người khám và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu xám đen.

Tại Cơ quan điều tra, Ngô Minh H khai nhận: H bắt đầu mua bán các loại giấy tờ khám sức khỏe từ khoảng tháng 07/2018, H đăng thông tin rao bán các giấy tờ này thông qua các nhóm, diễn đàn trên mạng xã hội Facebook, nếu ai có nhu cầu mua bán giấy tờ sẽ liên hệ qua tài khoản Zalo “Ngô Minh H” và số điện thoại 01683677416 (nay là số 0383677416). H đã nhiều lần mua các giấy tờ khám sức khỏe của Nguyễn Thị Vân A, việc trao đổi mua bán các giấy tờ khám sức khỏe giữa H và Vân A được thực hiện qua Zalo của Vân

A là “Mộc” và Zalo “Chị Ánh”. Ngoài ra, H còn mua các giấy tờ khám sức khỏe của Ngô Thành V và của 01 người không quen biết trên mạng xã hội. H nhận thức được số giấy tờ khám sức khỏe mua về là giả tuy nhiên do háms lợi nên H nhiều lần bán các giấy tờ khám sức khỏe cho Hoàng A và những người có nhu cầu. H đã bán được khoảng 400 giấy khám sức khỏe các loại và thu lợi khoảng 5.000.000 đồng. Cơ quan điều tra thu giữ của H: 91 giấy khám sức khỏe khổ A3 có dấu tròn đỏ mang tên “Công ty cổ phần bệnh viện giao thông vận tải” giáp lai giữa 02 tờ và tại mục “Người kết luận”, để trống thông tin đối tượng khám; 17 giấy chứng nhận sức khỏe khổ A4 mang tên “Công ty cổ phần bệnh viện giao thông vận tải” để trống ngày tháng năm, trên giấy chứng nhận sức khỏe có dấu tròn đỏ, chữ ký của Nguyễn Thị C ở mục “Người ký giấy chứng nhận sức khỏe”, thông tin người khám để trống, 12 giấy ra viện khổ A5 mang tên Công ty cổ phần bệnh viện giao thông vận tải để trống ngày tháng năm, trên giấy ra viện có dấu tròn đỏ mang tên “Công ty cổ phần bệnh viện giao thông vận tải”, thông tin bệnh nhân để trống; 18 giấy chứng nhận nằm viện khổ A5 mang tên Công ty cổ phần bệnh viện giao thông vận tải để trống ngày tháng năm, trên giấy nằm viện có dấu tròn đỏ mang tên “Công ty cổ phần bệnh viện giao thông vận tải”, thông tin bệnh nhân để trống và 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám đen.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Vân A khai nhận: Vân A từng hoạt động kinh doanh photocopy, do nhận thấy nhiều người có nhu cầu mua các giấy tờ khám sức khỏe để sử dụng nên Vân A đã sử dụng máy tính, máy in màu để in màu ra các loại giấy tờ khám sức khỏe giả để bán lại nhằm hưởng lợi. Vân A sử dụng tài khoản Facebook “Nguyễn Mộc”, tài khoản Zalo “Mộc” và số điện thoại 0975699018 để rao bán các giấy tờ khám sức khỏe giả và giao dịch với những người có nhu cầu mua giấy tờ. Vân A đã nhiều lần bán các giấy tờ khám sức khỏe cho Ngô Minh H và những người có nhu cầu, thu lợi khoảng 2.000.000 đồng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị Vân A tại P2209 chung cư C, phường P, quận H, thành phố Hà Nội, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 (một) cây máy tính (CPU); 01 (một) màn hình máy tính; 01 máy in màu; 01 điện thoại di động Iphone 4 cùng 187 tờ giấy khám sức khỏe do Vân A in sẵn ra để bán lại cho những người có nhu cầu mua gồm: 30 giấy khám sức khỏe khổ A3 có dấu tròn đỏ mang tên “Công ty cổ phần bệnh viện giao thông vận tải” giáp lai giữa 02 tờ và tại mục “Người kết luận” có chữ ký của Nguyễn Thị C tại mục “Người kết luận”, để trống thông tin của đối tượng khám; 72 giấy chứng nhận sức khỏe khổ A4 mang tên “Công ty cổ phần bệnh viện giao thông vận tải” để trống ngày tháng năm, trên giấy chứng nhận sức khỏe có dấu tròn đỏ, chữ ký của Nguyễn Thị C ở mục “Người ký giấy chứng nhận sức khỏe”, thông tin người khám để trống; 85 giấy A4 có nội dung

“Giấy chứng nhận nằm viện” và “Giấy ra viện”, trên giấy có 02 dấu tròn đỏ mang tên “Công ty cổ phần bệnh viện giao thông vận tải” có 02 dấu tên “Nguyễn Kim Minh” tại 02 mục “Bác sỹ điều trị”.

Tiến hành trưng cầu giám định các loại giấy tờ khám sức khỏe tạm giữ của Nguyễn Thị Vân A, Lê Hoàng A, Ngô Minh H, Lương Ngọc N và Ngô Thành V.

Kết quả các bản kết luận giám định như sau: 01 con dấu và toàn bộ 419 tài liệu giấy tờ khám sức khỏe thu giữ của các bị can trong vụ án là con dấu giả, giấy tờ giả không phải do Công ty cổ phần Bệnh viện giao thông vận tải làm ra. Trong 419 tài liệu giấy tờ khám sức khỏe giả mà Cơ quan công an đã thu giữ có 207 tài liệu giấy tờ khám sức khỏe giả do Vân A in màu làm ra gồm: 187 tài liệu giấy tờ khám sức khỏe giả thu giữ từ Vân A, 08 tài liệu giấy tờ khám sức khỏe giả thu giữ từ H, 09 tài liệu giấy tờ khám sức khỏe giả thu giữ từ Hoàng A, 03 tài liệu giấy tờ khám sức khỏe giả thu giữ từ Hương (do Nam bán); có 09 tài liệu giấy tờ khám sức khỏe giả do V sử dụng con dấu giả để làm ra; có 203 tài liệu giấy tờ khám sức khỏe giả chưa xác định được nguồn gốc do ai làm ra.

Đối với các tài khoản Zalo có liên quan đến việc mua bán các giấy tờ khám sức khỏe gồm “Nguyễn Tuấn”, “Bui Hanh”, “Nguyễn Hoàng”, “Trần Phương Trang”, “Quỳnh Kun”, “Hoàng Thảo”, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tuy nhiên không làm rõ được chủ sở hữu của các tài khoản Zalo trên nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với các số điện thoại 0915059994, 01647911730, 01664679406, 01678686046 là các số điện thoại liên quan đến việc mua bán các giấy tờ khám sức khỏe, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tuy nhiên không làm rõ được chủ sở hữu của các số điện thoại trên nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Cáo trạng số 215/CT-VKSĐĐ ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Vân A, Ngô Minh H và Lê Hoàng A về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, cáo trạng còn truy tố 02 bị cáo khác theo quy định của pháp luật.

Bản án hình sự sơ thẩm số 269/2019/HS-ST ngày 25/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Vân A, Ngô Minh H và Lê Hoàng A phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; các điểm n, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Vân A 48 (Bốn mươi tám) tháng tù. Tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành tại bản án hình sự phúc thẩm số 406/2019/HS-PT ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Thị Vân A phải chấp hành hình phạt tổng cộng là 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Minh H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Hoàng A 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên tội danh, điều luật và mức hình phạt đối với 02 bị cáo khác, tuyên về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/10/2019, bị cáo Ngô Minh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 08/10/2019, bị cáo Nguyễn Thị Vân A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 09/10/2019, bị cáo Lê Hoàng A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Thị Vân A, Ngô Minh H và Lê Hoàng A thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo Nguyễn Thị Vân A đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; các bị cáo Ngô Minh H và Lê Hoàng A đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

Về hình thức kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Vân A, Ngô Minh H và Lê Hoàng A trong thời hạn luật định, đúng về chủ thể, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nội dung kháng cáo:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo Nguyễn Thị Vân A, Ngô Minh H và Lê Hoàng A tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Thị Vân A, Ngô Minh H và Lê Hoàng A về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về mức hình phạt: Mức hình phạt 48 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo Nguyễn Thị Vân A là có phần nghiêm khắc, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Mức hình phạt 36 tháng tù đối với bị cáo Ngô Minh H và 30 tháng tù đối với bị cáo Lê Hoàng A là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo; tuy nhiên, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo. Cụ thể, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; các điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Vân A từ 42 – 45 tháng tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp với phần hình phạt 30 tháng tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số 406/2019/HS-PT ngày 30/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, buộc bị cáo Nguyễn Thị Vân A phải chấp hành hình phạt tổng cộng là 06 năm – 06 năm 03 tháng tù.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Minh H 36 tháng tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hoàng A 30 tháng tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Vân A, Ngô Minh H và Lê Hoàng A trong thời hạn luật định, đúng về chủ thể, hợp lệ về hình thức, được Hội đồng xét xử chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]Căn cứ vào lời khai của các bị cáo Nguyễn Thị Vân A, Ngô Minh H, Lê Hoàng A và vật chứng thu được, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận:

Đầu năm 2018, Nguyễn Thị Vân A đã sử dụng máy tính, máy in màu để in các loại giấy tờ khám sức khỏe giả của Công ty cổ phần Bệnh viện Giao thông vận tải để bán lại nhằm kiếm lời. Nguyễn Thị Vân A đã nhiều lần bán các loại giấy tờ khám sức khỏe khác nhau cho Ngô Minh H và những người có nhu cầu. Cơ quan điều tra đã thu giữ của Vân A 187 tờ giấy khám sức khỏe giả các loại, xác định số tiền thu lợi bất chính của Vân A là 2.000.000 đồng

Ngô Minh H nhận thức được các loại giấy tờ khám sức khỏe mua của Vân A là giả tuy nhiên do hám lợi nên H đã nhiều lần bán các loại giấy tờ khám sức khỏe giả cho Lê Hoàng A và những người khác có nhu cầu. Cơ quan điều tra đã thu giữ của H 138 tờ giấy khám sức khỏe giả các loại, xác định số tiền thu lợi bất chính của H là 5.000.000 đồng.

Lê Hoàng A nhận thức được các loại giấy tờ khám sức khỏe mua của Ngô Minh H là giả tuy nhiên do hám lợi nên Hoàng A đã nhiều lần bán các loại giấy tờ khám sức khỏe giả cho những người có nhu cầu. Cơ quan điều tra đã thu giữ của Lê Hoàng A 22 tờ giấy khám sức khỏe giả các loại, xác định số tiền thu lợi bất chính của Hoàng A là 4.000.000 đồng.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Thị Vân A, Ngô Minh H và Lê Hoàng A về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Vân A, Ngô Minh H và Lê Hoàng A, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức. Do đó, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo theo quy định của pháp luật để răn đe và phòng ngừa chung.

Các bị cáo đã làm giả giấy khám sức khỏe, bán cho nhiều người để thu lợi bất chính, là tình tiết định khung “Làm 06 con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác trở lên” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự nên

không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các bị cáo Nguyễn Thị Vân A, Ngô Minh H và Lê Hoàng A, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo Nguyễn Thị Vân A thời điểm phạm tội đang mang thai; các bị cáo Ngô Minh H, Lê Hoàng A phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, đã tự nguyện nộp lại số tiền hưởng lợi bất chính để cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Thị Vân A được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Ngô Minh H, Lê Hoàng A được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại giai đoạn sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Vân A giao nộp tài liệu thể hiện con bị cáo là Hà Vũ L bị khuyết tật trí tuệ, Down có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường P, quận H, thành phố Hà Nội (Bút lục 1863); bị cáo Ngô Minh H giao nộp tài liệu thể hiện gia đình bị cáo có công với cách mạng, bản thân bị cáo là sinh viên được tặng thưởng nhiều giấy khen có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh N (Bút lục 1906) nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Vân A giao nộp tài liệu thể hiện bị cáo tham gia làm từ thiện; bị cáo Lê Hoàng A xuất trình tài liệu thể hiện, ông nội bị cáo (ông Lê Văn H) là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huy chương chiến thắng hạng Nhì. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Nguyễn Thị Vân A, Ngô Minh H và Lê Hoàng A theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị Vân A, tạo điều kiện để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm hòa nhập cộng đồng.

Các bị cáo Ngô Minh H, Lê Hoàng A phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]Hội đồng xét xử sửa quyết định của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Nguyễn Thị Vân A, Ngô Minh H và Lê Hoàng A nên các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5]Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Vân A, sửa Quyết định của bản án sơ thẩm:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; các điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Vân A 45 (*Bốn mươi lăm*) tháng tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp với phần hình phạt 30 (*Ba mươi*) tháng tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số 406/2019/HS-PT ngày 30/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, buộc bị cáo Nguyễn Thị Vân A phải chấp hành hình phạt tổng cộng là 06 (*sáu*) năm 03 (*ba*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ngô Minh H và Lê Hoàng A, sửa Quyết định của bản án sơ thẩm:

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Minh H 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Ngô Minh H cho Ủy ban nhân dân phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Ngô Minh H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Ngô Minh H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng A 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Hoàng A cho Ủy ban nhân dân phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Lê Hoàng A thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Lê Hoàng A cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn Thị Vân A, Ngô Minh H, Lê Hoàng A không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 20/3/2020.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Đống Đa;
- VKSND quận Đống Đa;
- TAND quận Đống Đa;
- Thi hành án dân sự quận Đống Đa;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Tâm